TÒA ÁN ND QUẬN HOÀN KIẾM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 12/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ khoản 2 Điều 29, Điều 39, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 396, và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 07/2020/TL-HNGĐ ngày 09/01/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Phạm Mỹ H, sinh năm 1975

Hộ khẩu thường trú và hiện ở tại: Số 05 C, đường Đ, phường L, Thành phố Hưng Yên.

2. Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1975

Hộ khẩu thường trú và hiện ở tại: Số 25 ngách 143/34 phố P, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Chị Phạm Mỹ H và anh Nguyễn Xuân H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 17/02/1995 (số 8/1995) tại Uỷ ban nhân dân xã B, huyện K, tỉnh Hưng Yên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị hạnh phúc một thời gian, sau đó phát sinh mâu thuẫn không thể hòa giải, đến nay tình cảm không còn nên anh chị cùng đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 10 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Mỹ H và anh Nguyễn Xuân H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên là Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 25/10/1995 và Nguyễn Thị Minh H, sinh ngày 20/11/1998.

Cháu Nguyễn Hoàng A và Nguyễn Thị Minh H đều đã trưởng thành, việc các cháu ở với ai do các cháu tự quyết định, Tòa án không xét.

- Về tài sản chung:

Động sản và bất động sản: Anh chị không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

- Công nợ: Anh chị không nợ ai, không ai nợ anh chị, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Là 300.000 đồng, chị Phạm Mỹ H tự nguyện chịu cả, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí chị đã nộp theo Biên lai số AA/2016/0003489 ngày 09/01/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS ND quận Hoàn Kiếm;
- UBND xã Bảo Khê, Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hiền Hòa